

I. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG (NHIỆM KỲ 2008 - 2013)

1. Những ưu điểm nổi bật:

Trong nhiệm kỳ qua, các nhiệm vụ chủ yếu của công đoàn đã có những đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, nhất là tập trung hướng về cơ sở, xây dựng phong trào từ cơ sở, từ đó đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và đạt nhiều kết quả thiết thực, cụ thể như:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục trong CNVCLĐ có đổi mới nội dung và nhiều hình thức thể hiện đa dạng, phong phú, phù hợp với đối tượng và các loại hình của tổ chức công đoàn; từng bước nâng cao được hiệu quả tuyên truyền cho CNLĐ trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

- Công tác thi đua đã thu hút đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ tham gia với chất lượng ngày càng nâng lên; nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được biểu dương, tôn vinh qua các phong trào thi đua yêu nước hàng năm.

- Công tác tham gia quản lý của công đoàn ở các đơn vị, ngành, địa phương được chú trọng và phát huy tốt hơn; hoạt động chăm lo đời sống, vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ngày càng được khẳng định (kể cả trong các doanh nghiệp); hoạt động xã hội được CNVCLĐ tích cực hưởng ứng với những đóng góp có hiệu quả; vị thế công đoàn trong hệ thống chính trị được nâng cao.

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS đạt nhiều kết quả phấn khởi, nhất là ở các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thuộc các khu công nghiệp tỉnh kết hợp với việc thành lập và phát triển nghiệp đoàn nghề cá đã mở ra hướng đi mới cho tổ chức công đoàn. Việc xây dựng CĐCS vững mạnh được quan tâm đầu tư nên tăng cả về số lượng và chất lượng.

- Trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các cấp công đoàn được tăng cường và có sự chuyển biến rõ nét, đã góp phần tích cực vào việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát triển đảng viên, xây dựng Đảng, nhà nước trong sạch vững mạnh.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra công đoàn và tài chính công đoàn được củng cố và phát huy hiệu quả, đáp ứng khá kịp thời cho yêu cầu ngày càng cao của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

*** Nguyên nhân ưu điểm:**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và các cấp ủy cơ sở; sự hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ của chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các ngành ở địa phương đối với tổ chức công đoàn trên nhiều mặt hoạt động.

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp trong quản lý, điều hành có đảm bảo thực hiện tốt quy chế, có tập trung chỉ đạo những vấn đề trọng tâm; tôn trọng và phát huy dân chủ; xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất; quan tâm chỉ đạo và sâu sát hoạt động ở cơ sở, nắm bắt và kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, bức xúc của cơ sở; nổi bật nhất là đã nâng cao hiệu quả công tác tham mưu đối với các cấp ủy, tăng cường hoạt động phối hợp với các ngành liên quan.

- Đại bộ phận cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ từng bước được trưởng thành và dần thích nghi với cơ chế thị trường định hướng XHCN; trình độ và năng lực công tác được nâng cao, luôn nỗ lực phấn đấu trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động công

đoàn, đây là yếu tố quan trọng để thực hiện tốt nghị quyết công đoàn các cấp.

2. Những hạn chế, khuyết điểm:

Bên cạnh những kết quả đạt được, những thành tích nổi bật, phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn tỉnh vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm như sau:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục còn nặng về hình thức, chưa thật sự đi vào chiều sâu, chưa sát với yêu cầu hoạt động của từng loại hình cơ sở. Việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tuy được quan tâm nhưng chủ yếu chỉ mới đến được cán bộ công đoàn cơ sở, chưa đến được với số đông công nhân lao động trực tiếp sản xuất. Ở một số đơn vị, việc nắm bắt diễn biến tư tưởng và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, những bức xúc của công nhân lao động chưa kịp thời.

- Một số doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động chưa đúng theo quy định của pháp luật lao động. Hoạt động Ban thanh tra nhân dân chưa phát huy tốt; công tác tư vấn giới thiệu việc làm, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý của công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu của đông đảo người lao động.

- Công tác phát động thi đua, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến từng lúc, từng nơi chưa kịp thời, chưa tạo sự lan tỏa của phong trào. Việc chấm điểm, đánh giá, phân loại thi đua trong tổ chức công đoàn hàng năm chưa sát thực tế phong trào, có nơi, có lúc còn mang tính hình thức.

- Hoạt động công đoàn trong nhiều doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước còn khó khăn, hạn chế, thiếu tính bền vững. Việc xây dựng và phát triển công đoàn trong các doanh nghiệp tư nhân có đủ điều kiện còn chậm so yêu cầu. Đoàn phí và kinh phí công đoàn khu vực ngoài nhà nước còn bị thất thu nhiều, thu không đáp ứng được nhu cầu chi cho hoạt động ở cơ sở.

- Công tác tổ chức, cán bộ công đoàn các cấp còn nhiều khó khăn, bất cập. Công tác quy hoạch cán bộ chuyên trách công đoàn chưa thật chủ động trong việc điều động, luân chuyển, trong tạo nguồn và chuẩn bị lực lượng kế thừa.

*** Nguyên nhân hạn chế.**

- Một số đơn vị công đoàn nội dung và phương thức hoạt động chậm đổi mới, chưa sát với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, ngành, địa phương, hình thức hoạt động còn nặng về hành chính sự vụ, thiếu sâu sát cơ sở nên phong trào chậm chuyển biến.

- Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ CDCS khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Một số cán bộ công đoàn chủ chốt trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chưa thực hiện tốt chức năng đại diện, ngại đề xuất, đấu tranh với giới chủ, chưa tạo niềm tin đối với đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Một số Ban Chấp hành công đoàn hoạt động thiếu đồng bộ, chưa bám vào quy chế và nhiệm vụ phân công; công tác tham mưu cho cấp ủy chưa chủ động, chưa cụ thể và thiếu kịp thời; chưa tranh thủ sự hỗ trợ tạo điều kiện của chính quyền cho công đoàn hoạt động.

- Từng lúc, từng nơi, các quy định của pháp luật lao động và công đoàn thực hiện chưa nghiêm, quyền lợi hợp pháp chính đáng của người lao động bị vi phạm chậm được xử lý,

khắc phục. Điều kiện vật chất, phương tiện, kinh phí dành cho hoạt động CĐCS chưa đầy đủ, nhất là các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước nhiều đơn vị chưa thu được kinh phí công đoàn.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

Qua 5 năm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội VIII Công đoàn tỉnh, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

- **Một là:** Nâng cao năng lực tham mưu của công đoàn đối với các cấp ủy Đảng, công tác tham mưu phải kịp thời, nội dung cụ thể, đề xuất giải pháp phù hợp. Đồng thời coi trọng và thực hiện tốt công tác phối hợp giữa công đoàn với chính quyền, các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị xã hội để tạo nên sức mạnh của cả hệ thống chính trị, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

- **Hai là:** các hoạt động công đoàn phải thực hiện chính từ cơ sở, vì đoàn viên và CNVCLĐ. Công đoàn cơ sở phải tự khẳng định vị trí của mình để có sự chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong hoạt động với tinh thần tự lực, tự chủ, nhất là việc tập trung xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh vì đây chính là mục tiêu tổ chức Công đoàn luôn hướng tới. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ vì thi đua là mục tiêu động lực của sự phát triển, thi đua phải có trọng tâm, trọng điểm, có sơ kết, tổng kết để nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu, thực tế cho thấy đơn vị nào tổ chức phong trào thi đua tốt thì hoạt động công đoàn mạnh.

- **Ba là:** cán bộ công đoàn các cấp là nguồn nhân lực quan trọng quyết định đến kết quả hoạt động công đoàn. Vì thế phải chăm lo xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, trước hết là cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Cán bộ công đoàn phải có năng lực, nhiệt tình, tâm huyết đối với tổ chức công đoàn, có uy tín đối với đoàn viên và biết tập hợp vận động quần chúng; xây dựng tác phong làm việc khoa học, sâu sát cơ sở, dám nghĩ, dám làm với tinh thần tiến công và đổi mới.

Đại hội nhiệt liệt biểu dương các cấp công đoàn và toàn thể cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong tỉnh đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội VIII Công đoàn tỉnh đề ra.

PHẦN THỨ HAI MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2013-2018.

A. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐOÀN VIÊN, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TỈNH NHÀ.

I. Thuận lợi:

- Sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, đất nước ta có điều kiện thuận lợi tiếp thu nhanh những thành tựu khoa học kỹ thuật mới, đây là điều kiện, cơ hội thu hẹp khoảng cách so với các nước đang phát triển.

- Chất lượng đội ngũ công nhân viên, công chức, viên chức và người lao động từng lúc được nâng lên, có điều kiện tiếp cận với khoa học, công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến.

phát huy vai trò của giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, cải thiện điều kiện nhà ở, việc làm... để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân”.

*** Mục tiêu cụ thể:**

Vì việc làm, tiền lương, thu nhập, nhà ở của CNVCLĐ thực hiện mạnh mẽ các chương trình an sinh xã hội; tích cực đẩy mạnh phong trào học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, xây dựng các cơ sở vui chơi giải trí góp phần nâng cao đời sống tinh thần lành mạnh trong CNVCLĐ; nâng cao hơn nữa nhận thức về tầm quan trọng của giai cấp công nhân trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ tỉnh và chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020.

2. Khẩu hiệu hành động:

“Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn, tất cả vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ, vì sự ổn định và phát triển bền vững của tỉnh nhà”.

3. Phương châm Đại hội: “Dân chủ, đoàn kết, đổi mới, thiết thực”

4. Một số chỉ tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ 2013 - 2018:

a. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức công đoàn:

- Thành lập mới 100 CĐCS; phát triển mới 12.000 đoàn viên.
- 100% cán bộ công đoàn được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn.
- Xây dựng CĐCS vững mạnh hàng năm:
 - + Đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước: trên 90%.
 - + Đơn vị doanh nghiệp ngoài nhà nước: 70% trở lên.
- Giới thiệu 4.000 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xét kết nạp.
- Cán bộ nữ tham gia BCH công đoàn các cấp phấn đấu đạt 30% trở lên; hàng năm có 80% trở lên nữ cán bộ, công chức, viên chức đạt “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà” các cấp.
- Tiếp tục vận động xây dựng 200 nhà “Mái ấm Công đoàn” cho CNVCLĐ khó khăn về nhà ở.

b. Chỉ tiêu tổ chức công đoàn tham gia chỉ đạo, thực hiện:

- Học tập quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, chính sách pháp luật:
 - + Đạt 98% trở lên đối với cán bộ, CNVCLĐ trong các đơn vị hành chính sự nghiệp doanh nghiệp nhà nước.
 - + Đạt 90% trở lên đối với CNLĐ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước
- Thực hiện Quy chế dân chủ:
 - + Hội nghị CBCC, đại hội công nhân viên chức đạt 100%.
 - + Hội nghị người lao động đạt 80% trở lên.

- Ký kết thỏa ước lao động tập thể đối với các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn:
 - + Doanh nghiệp nhà nước: 100% (theo hướng có lợi cho người lao động).
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước: phấn đấu đạt 80% trở lên (theo hướng có lợi cho người lao động).
- Nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp cho công nhân:
 - + Trình độ học vấn: đạt tốt nghiệp THCS trở lên.
 - + Đào tạo nghề: đạt 60% trở lên.
- Phong trào thi đua yêu nước hàng năm:
 - + Lao động tiên tiến: đạt 80% trở lên.
 - + Chiến sĩ thi đua các cấp: từ 25% - 30%.
- Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở:
 - + Gia đình cán bộ, CNVCLĐ đạt chuẩn văn hóa: 100%. - 100% cơ quan đơn vị VH,
70% doanh nghiệp đạt chuẩn
VH
 - + Gia đình cán bộ, CNVCLĐ đạt chuẩn gia đình thể thao: 70% trở lên.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA CÔNG ĐOÀN BẾN TRE NHIỆM KỲ 2013-2018.

1. Công đoàn tham gia quản lý nhà nước, tham gia quản lý kinh tế xã hội, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức doanh nghiệp; đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động.
2. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục công nhân, viên chức, lao động góp phần xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh.
3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.
4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn, tăng cường phát triển đoàn viên.
5. Công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động.
6. Công tác kiểm tra Công đoàn.
7. Công tác tài chính Công đoàn.

**DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ, BAN CHẤP HÀNH,
ỦY BAN KIỂM TRA LĐLĐ TỈNH KHÓA IX**

A. Ban Thường vụ:

1- Huỳnh Quốc Bình: Ủy viên Đảng Đoàn, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Trưởng Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh

2- Trương Thị Dung: Bí thư Chi bộ LĐLĐ - Hội CTĐ, UV.BCH LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch LĐLĐ huyện Châu Thành

3- Trần Trung Hòa: Bí thư ĐUCS LĐLĐ tỉnh, Ủy viên Đảng Đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực LĐLĐ tỉnh khóa VIII, *Phó chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX*

4- Nguyễn Văn Huỳnh: Bí thư Chi bộ, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy, *Phó chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX*

5- Nguyễn Văn Kiên: ĐUV ĐU Khối các cơ quan tỉnh, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch Công đoàn Viên chức tỉnh

6- Phạm Ngọc Lệ: ĐUV ĐUCS, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Trưởng Ban Chính sách - Pháp luật LĐLĐ tỉnh

7- Nguyễn Ngọc Nữ: ĐUV Đảng ủy Khối doanh nghiệp, Bí thư Chi bộ, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch Công đoàn Các Khu Công nghiệp tỉnh

8- Nguyễn Thị Phượng: ĐUV ĐUCS, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Trưởng Ban Tài chính LĐLĐ tỉnh

9- Lê Văn Quyền: UV.BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng Đoàn, Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa VIII, *Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX*

10- Nguyễn Thị Bé Sáu: Phó Bí thư ĐUCS, Ủy viên Đảng Đoàn, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Trưởng Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh

11- Nguyễn Hoàng Thắng: Phó Bí thư Chi bộ cơ quan, UV.BCH LĐLĐ tỉnh, Phó Trưởng Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh

12- Phạm Nghi Tiệp: UV.BTV ĐUCS Sở Giáo dục và Đào tạo, Bí thư Chi bộ, UV.BTV LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh

B. ỦY VIÊN BCH:

1- Lê Thành An: Công nhân kỹ thuật, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, UV.BCH CĐCS Công ty Cổ phần Mía Đường

2- Nguyễn Thị Kim Chi: Huyện ủy viên, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Bình Đại

3- Lê Thành Chiến: Bí thư Chi bộ, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Ba Tri

4- Trần Thị Kim Cúc: ĐUV ĐUCS Sở NN&PTNT, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch CĐ ngành NN& PTNT

5- Nguyễn Văn Chí Cường: ĐUV ĐUCS Cty CP Dược, Kế toán trưởng, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch CĐCS Công ty CP Dược

6- Nguyễn Thị Kim Dung: HUV, P.Bí thư Chi bộ Ban Dân vận HU, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Thạnh Phú

7- Võ Tấn Đức: Chi ủy viên Chi bộ, Phó Chánh Văn phòng, Chủ tịch CĐCS cơ quan LĐLĐ tỉnh

8- Phạm Hòa: Bí thư Chi bộ, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ thành phố Bến Tre

9- Huỳnh Văn Hùng: Phó Bí thư ĐUCS, Phó Giám đốc Sở VH&DL

10- Trần Tấn Kiệt: Công nhân kỹ thuật, UV.BCH CĐCS Công ty Cổ phần In Bến Tre

11- Nguyễn Thanh Liêm: HUV, Bí thư Chi bộ LĐLĐ - Hội CTĐ, Chủ tịch LĐLĐ huyện Giồng Trôm

12- Trần Thị Lòng: ĐUV ĐUCS, Phó Giám đốc, Chủ tịch CĐCS BHXH tỉnh

13- Lê Thị Mai: ĐUV ĐUCS, Phó Chủ tịch CĐCS Trường Cao đẳng Bến Tre

14- Võ Thị Thúy Mai: UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Phó Chánh Văn phòng LĐLĐ tỉnh

15- Phạm Văn Minh: Trưởng Phòng Kỹ thuật, Chủ tịch CĐCS Công ty TNHH may mặc Alliance One

16- Huỳnh Thị Tô Nga: UV.BTV Đảng ủy cơ sở Sở Y tế, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch Công đoàn ngành Y tế

17- Võ Thị Thùy Nga: Trưởng Phòng QL chất lượng, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, UV.BCH CĐCS Công ty CP XNK Thủy sản

18- Võ Văn Ninh: Phó Bí thư ĐUCS, Phó Giám đốc Sở, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch CĐCS Sở Tài chính

19- Trần Văn Phương: Phó Bí thư Chi bộ Ban Dân vận HU, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Mỏ Cày Nam

20- Ngô Kim Phượng: UV.BTV Đảng ủy cơ sở, Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Đồng Khởi

21- Nguyễn Văn Tám: BT Chi bộ LĐLĐ - Hội CTĐ, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Chợ Lách

22- Lê Phương Thắng: UV.BTV ĐUCS, Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII

7

23- Phan Văn Trung: Giám đốc Phân xưởng, Chủ tịch CĐCS Công ty TNHH may Xuất khẩu Việt Hồng

24- Lê Thị Băng Tuyền: Chi ủy viên, Chủ tịch CĐCS Trường THPT Mạc Đĩnh Chi

25- Phan Trúc Vinh: Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, UV.BCH LĐLĐ tỉnh khóa VIII, Chủ tịch LĐLĐ huyện Mỏ Cày Bắc

26- Nguyễn Tấn Vũ: ĐUV ĐUCS, Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch CĐCS Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị

27- Nguyễn Văn Vung: ĐUV ĐUCS, Phó Giám đốc, Chủ tịch CĐCS Sở Khoa học - Công nghệ

C.Ủy Ban kiểm tra:

1- Nguyễn Văn Dũng: Thanh Tra viên Thanh tra Sở Lao động, TB-XH

2- Nguyễn Văn Kim: Phó Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh khóa VIII

3- Trần Hữu Liên: Trưởng phòng Kiểm tra Thanh tra tỉnh

4- Lê Thị Hồng Nhung: Chuyên viên VP UBKT LĐLĐ tỉnh

5- Phạm Văn Tặng: Thanh tra viên Sở Tài chính

6- Nguyễn Hoàng Thắng: UV.BTV LĐLĐ tỉnh, *Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh*

7- Nguyễn Văn Tho: Trưởng Phòng Kiểm tra Bảo hiểm xã hội tỉnh

8